

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
Tỉnh Khánh Hòa**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2017/HSST**
Ngày 03/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lương
Bà Lê Thị Hoa
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Dương Thị Tuyết – Cán bộ Tòa án
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên*
tòa: Ông Nguyễn Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 07/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh C** – sinh năm 1981

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà;
nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; con ông: Nguyễn C – sinh năm 1956
và bà: Phạm Thị M – sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Trần Minh Đ (chết) – Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Trần Thị Mỹ H – sinh năm 1997
2. Trần Thị Ngọc H – sinh ngày 15/5/1999
3. Trần Thanh Đ – sinh ngày 01/7/2003

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà

Đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Trần Quang M – sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn G, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/12/2016, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 79R1 – 4127 đi hướng từ xã N đến Quốc lộ 1A. Khi tới Km 05 + 100 tỉnh lộ 7 thuộc thôn G, xã N, thị xã N, C thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô biển số 79F2 – 3661 do Trần Quang M điều khiển chở phía sau ông Trần Minh Đ đang dừng gần

mép đường để ông Đ xuống xe. Do C không giảm tốc độ theo đúng quy định, nên khi đến gần thì ông Đ cũng vừa bước xuống xe, C không xử lý kịp và xe mô tô do C điều khiển đã tông vào ông Đ gây tai nạn, ông Đ ngã xuống đường bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã chết.

Theo biên bản dựng lại hiện trường ngày 11/12/2016, thì nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường rải nhựa thẳng và bằng phẳng rộng 06m, có tầm nhìn xa tốt. Sau tai nạn, trên phần đường bên phải (hướng xã N đi Quốc lộ 1A), xe mô tô 79R1 – 4127 ngã nghiêng bên trái và để lại vết cày xước dài 1,8m, điểm cuối tiếp giáp với góc chân máy xe, điểm đầu vết xước và trục bánh trước, bánh sau xe mô tô cách mép đường lần lượt là 1,68m, 1,9m và 1,75m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 11/12/2016 thì các bộ phận bằng nhựa phía trước xe mô tô 79R1 – 4127 đều bị bể, đầu tay lái bị bong tróc cao su, cần số, gác chân máy bị cong từ trước ra sau.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 75/GĐHS-TTPY ngày 22/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà xác định: Nguyên nhân tử vong của Trần Minh Đ là do đa chấn thương.

Tại bản cáo trạng số 47/KSĐT-TA ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 09 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 – 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo Điều 12 Luật giao thông đường bộ về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là thành phần nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

nấn hồi cải, có nơi ở ổn định, rõ ràng. Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 72.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp người bị hại làm đơn bãi nại và tại phiên tòa xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại khi xuống xe không quan sát, không xuống bên lề đường bên phải nên bị cáo không xử lý kịp khi khoảng cách quá gần. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh C** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh C 09** (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Giao bị cáo cho UBND xã N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Công an;
- Sở tư pháp;
- UBND xã N;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

